

Số: 3418 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Công nghệ Cao Ước Thái, Chi nhánh Công ty TNHH Sản xuất bao bì Nam Việt tại Đồng Nai, Công ty TNHH Stella Leather Goods Hồ Chí Minh do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Long Thành tại Tờ trình số 186/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 514/TTr-LĐTBXH ngày 15 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Công nghệ Cao Ước Thái, Chi nhánh Công ty TNHH Sản xuất bao bì Nam Việt tại Đồng Nai, Công ty TNHH Stella Leather Goods Hồ Chí Minh do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

1. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Công nghệ Cao Ước Thái gồm 56 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là



56.000.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và 14 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (18 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 18.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng chẵn).

2. Người lao động ngừng việc của Chi nhánh Công ty TNHH Sản xuất bao bì Nam Việt tại Đồng Nai gồm 19 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 19.000.000 đồng, trong đó có 10 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (10 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 10.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 29.000.000 đồng (hai mươi chín triệu đồng chẵn).

3. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Stella Leather Goods Hồ Chí Minh gồm 01 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng, đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và đang nuôi con dưới 06 tuổi (01 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Long Thành chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Long Thành và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO ỨC THÁI

(Đính kèm theo Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	Nguyễn Thị Trang	Phòng sale	Xác định thời hạn	0115017513	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Trang - 100872096034 - Vietinbank CN Đồng Nai	187449766
2	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Phòng sale	Xác định thời hạn	7510027840	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - 109006387723 - Vietinbank CN Đồng Nai	271747407
3	Phạm Yến Oanh	Phòng kế toán	Xác định thời hạn	7514007887	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Yến Oanh - 101869867970 - Vietinbank CN Đồng Nai	272331773
4	Diệp Cẩm Duyệt	Phòng kế toán	Xác định thời hạn	9522097298	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Diệp Cẩm Duyệt - 100872653081 - Vietinbank CN Đồng Nai	385772251
5	Thạch Soi	Phòng tổng vụ	Không xác định thời hạn	4707054485	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Thạch Soi - 105006106917 - Vietinbank CN Đồng Nai	334541283
6	Nguyễn Minh Hậu	tài xế	Không xác định thời hạn	7516184991	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Minh Hậu - 108867091770 - Vietinbank CN Đồng Nai	271820876
7	Nguyễn Thanh Hiền	tài xế	Không xác định thời hạn	0207094364	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Thanh Hiền - 103867091393 - Vietinbank CN Đồng Nai	272857364

8	Đặng Văn Tú	tài xế	Không xác định thời hạn	7508070428	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Đặng Văn Tú - 105868692745 - Vietinbank CN Đồng Nai	272951411
9	Trần Thị Nhớn	Phòng Nhân sự	Không xác định thời hạn	7914079438	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Thị Nhớn - 106868471601 - Vietinbank CN Đồng Nai	197281023
10	Lê Công Chiến	IT	Xác định thời hạn	7516098230	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Công Chiến - 108870129894 - Vietinbank CN Đồng Nai	186775869
11	Trần Tuyết Trinh	Phòng Nhân sự	Xác định thời hạn	7526280303	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Tuyết Trinh - 104872319371 - Vietinbank CN Đồng Nai	272824705
12	Lưu Thanh Tây	Kho	Không xác định thời hạn	7509019063	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lưu Thanh Tây - 103006106933 - Vietinbank CN Đồng Nai	271305207
13	Vũ Xuân Nghinh	Kho	Không xác định thời hạn	4700013747	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Vũ Xuân Nghinh - 101004295169 - Vietinbank CN Đồng Nai	273470235
14	Nguyễn Trọng Khánh	Kho	Không xác định thời hạn	4705047767	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Trọng Khánh - 107006330881 - Vietinbank CN Đồng Nai	272770236
15	Lê Thanh Đạt	Kho	Không xác định thời hạn	7525462143	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Thanh Đạt - 107868158948 - Vietinbank CN Đồng Nai	272629145
16	Hà Thị Hằng	Kho	Xác định thời hạn	5007003433	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Hà Thị Hằng - 109870017596 - Vietinbank CN Đồng Nai	352650725
17	Hoàng Văn Phương	QC	Không xác định thời hạn	7514179182	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Hoàng Văn Phương - 108001371532 - Vietinbank CN Đồng Nai	272535114
18	Tạ Văn Trọng	QC	Không xác định thời hạn	7526743091	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Tạ Văn Trọng - 100868196660 - Vietinbank CN Đồng Nai	272673944
19	Mai Anh Tuấn	QC	Không xác định thời hạn	3422601089	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Mai Anh Tuấn - 104869893517 - Vietinbank CN Đồng Nai	151363538
20	Hoàng Văn Luyện	QC	Xác định thời hạn	7508025024	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Hoàng Văn Luyện - 106006106943 - Vietinbank CN Đồng Nai	272770004



21	Lê Thị Bích Loan	QC	Xác định thời hạn	7514198817	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Thị Bích Loan - 109872558942 - Vietinbank CN Đồng Nai	221291062
22	Phạm Thị Vinh	Sinh quản	Xác định thời hạn	4220545672	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thị Vinh - 106871678635 - Vietinbank CN Đồng Nai	276032142
23	Nguyễn Hữu Tuấn	Bảo trì	Không xác định thời hạn	4705087603	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Hữu Tuấn - 103006106946 - Vietinbank CN Đồng Nai	271877451
24	Trịnh Công Thuận	Bảo trì	Không xác định thời hạn	4706028695	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trịnh Công Thuận - 105867091421 - Vietinbank CN Đồng Nai	272673042
25	Dương Đình Sơn	Bảo trì	Không xác định thời hạn	4705087623	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Dương Đình Sơn - 105867091352 - Vietinbank CN Đồng Nai	271385399
26	Đỗ Văn Hết	Đúc đồng	Không xác định thời hạn	7511181497	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Đỗ Văn Hết - 105866731259 - Vietinbank CN Đồng Nai	371710664
27	Phạm Phú Quốc	Đúc đồng	Xác định thời hạn	7916381844	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Phú Quốc - 100003344098 - Vietinbank CN Đồng Nai	340674646
28	Thạch Ngọc Sani	Đúc đồng	Xác định thời hạn	7513181687	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Thạch Ngọc Sani - 103873297416 - Vietinbank CN Đồng Nai	334038449
29	Hồ Văn Thiết	Kéo dây	Không xác định thời hạn	4706091604	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Hồ Văn Thiết - 100006106949 - Vietinbank CN Đồng Nai	272122600
30	Dương Phước Đoàn	Kéo dây	Không xác định thời hạn	7512194280	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Dương Phước Đoàn - 105006387727 - Vietinbank CN Đồng Nai	352028210
31	Dương Minh Tài	Kéo dây	Xác định thời hạn	8925798856	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Dương Minh Tài - 103872480493 - Vietinbank CN Đồng Nai	352251560
32	Nguyễn Văn Đông	Kéo dây	Xác định thời hạn	8925166859	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Đông - 100867175425 - Vietinbank CN Đồng Nai	351182748
33	Sơn Đình	Kéo dây	Xác định thời hạn	9422472930	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Sơn Đình - 105873297414 - Vietinbank CN Đồng Nai	366216088
34	Lê Hoàng Giồng	Kéo dây	Xác định thời hạn	9621567740	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Hoàng Giồng - 102873297417 - Vietinbank CN Đồng Nai	381239405

35	Nguyễn Văn Nho	Kéo dây	Xác định thời hạn	7916556090	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Nho - 101868631391 - Vietinbank CN Đồng Nai	370929035
36	Nguyễn Sỹ Tuyên	Xoắn dây	Không xác định thời hạn	4796056375	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Sỹ Tuyên - 109006106952 - Vietinbank CN Đồng Nai	271339848
37	Nguyễn Văn Lâm	Xoắn dây	Không xác định thời hạn	4706091610	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Lâm - 108006106953 - Vietinbank CN Đồng Nai	182523711
38	Trần Văn Dũng	Xoắn dây	Không xác định thời hạn	7512191099	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Trần Văn Dũng - 104006285148 - Vietinbank CN Đồng Nai	370706476
39	Đặng Phát Tài	Xoắn dây	Không xác định thời hạn	7510175594	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Đặng Phát Tài - 101006128474 - Vietinbank CN Đồng Nai	290679230
40	Huỳnh Ngọc Tựa	Xoắn dây	Không xác định thời hạn	7513179004	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Huỳnh Ngọc Tựa - 105001508177 - Vietinbank CN Đồng Nai	370975964
41	Phạm Văn Giang	Xoắn dây	Không xác định thời hạn	7514181423	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Văn Giang - 100001581765 - Vietinbank CN Đồng Nai	272629183
42	Thạch Linh	Xoắn dây	Không xác định thời hạn	7513177545	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Thạch Linh - 102006756881 - Vietinbank CN Đồng Nai	334084249
43	Cao Thái Hải	Xoắn dây	Xác định thời hạn	7513177735	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Cao Thái Hải - 105869012688 - Vietinbank CN Đồng Nai	362283255
44	Đào Duy Anh	Ép bọc	Không xác định thời hạn	4706091618	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Đào Duy Anh - 100006106976 - Vietinbank CN Đồng Nai	271566274
45	Nguyễn Tư Hòa	Ép bọc	Không xác định thời hạn	4704008697	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Tư Hòa - 100002298720 - Vietinbank CN Đồng Nai	271493896
46	Kim Sa Rên	Ép bọc	Không xác định thời hạn	7510029138	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Kim Sa Rên - 107001674530 - Vietinbank CN Đồng Nai	334628969
47	Lê Văn Hoài	Ép bọc	Không xác định thời hạn	7512191100	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lê Văn Hoài - 104006285150 - Vietinbank CN Đồng Nai	370849788



48	Nguyễn Văn Dư	Ép bọc	Không xác định thời hạn	7509069294	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Văn Dư - 103006285151 - Vietinbank CN Đồng Nai	351717084
49	Nguyễn Đức Quỳnh	Ép bọc	Không xác định thời hạn	4704002823	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Đức Quỳnh - 100867472225 - Vietinbank CN Đồng Nai	183492048
50	Võ Văn Tùng	Ép bọc	Không xác định thời hạn	7511177480	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Võ Văn Tùng - 109006495545 - Vietinbank CN Đồng Nai	290723151
51	Phạm Thanh Sơn	Ép bọc	Xác định thời hạn	8421064032	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Phạm Thanh Sơn - 102870653928 - Vietinbank CN Đồng Nai	334720022
52	Nguyễn Hoàng Tân	Ép bọc	Xác định thời hạn	8925716644	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Hoàng Tân - 101870653931 - Vietinbank CN Đồng Nai	351923545
53	Lữ Xuân Anh	Ép bọc	Xác định thời hạn	7008010925	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Lữ Xuân Anh - 107872869017 - Vietinbank CN Đồng Nai	285024191
54	Nguyễn Bá Luân	Ép bọc	Xác định thời hạn	9621446038	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Nguyễn Bá Luân - 101869647933 - Vietinbank CN Đồng Nai	381207666
55	Thạch Ngọc Thu	Ép bọc	Xác định thời hạn	7913250694	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Thạch Ngọc Thu - 106873587708 - Vietinbank CN Đồng Nai	334601453
56	Dương Minh Sang	Ép bọc	Xác định thời hạn	9222173544	20/7/2021	31/08/2021	1,000,000	Dương Minh Sang - 105873587709 - Vietinbank CN Đồng Nai	092088005212
II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai									
TT	Họ và tên	Số tiền hỗ trợ			Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động			Số CMND/thẻ căn cước công dân	
1	Nguyễn Thị Trang	1,000,000			Nguyễn Thị Trang - 100872096034 - Vietinbank CN Đồng Nai			187449766	
III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi									

TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Trần Thị Nhớn	Hoàng Quang Vinh Hoàng Quang Đạt	06/01/2016 17/10/2020	Hoàng Văn Điệp	131611940	1,000,000 1,000,000	Trần Thị Nhớn - 106868471601 - Vietinbank CN Đồng Nai	197281023
2	Phạm Yến Oanh	Trần Nhật Tuệ	11/03/2018	Trần hồng phúc	271877651	1,000,000	Phạm Yến Oanh - 101869867970 - Vietinbank CN Đồng Nai	272331773
3	Diệp Cẩm Duyệt	Phạm hoàng bách	19/10/2019	Phạm thanh sy	385626637	1,000,000	Diệp Cẩm Duyệt - 100872653081 - Vietinbank CN Đồng Nai	38577225
4	Nguyễn Thị Trang	Nguyễn thị ngọc hà	23/01/2019	Nguyễn trọng hải	187173460	1,000,000	Nguyễn Thị Trang - 100872096034 - Vietinbank CN Đồng Nai	187449766
5	Nguyễn Minh Hậu	Nguyễn gia huy	31/10/2015	Nguyễn thị ngọc hiếu	271855419	1,000,000	Nguyễn Minh Hậu - 108867091770 - Vietinbank CN Đồng Nai	271820876
6	Nguyễn Thanh Hiền	Nguyễn phan trúc nhi Nguyễn phan trúc vy	29/05/2021 05/05/2019	Phan thị kim ngân	272540744	1,000,000 1,000,000	Nguyễn Thanh Hiền - 103867091393 - Vietinbank CN Đồng Nai	272857364
7	Phạm Thị Vinh	Phan duy minh nhật	27/01/2016	Phan duy tài	272883142	1,000,000	Phạm Thị Vinh - 106871678635 - Vietinbank CN Đồng Nai	276032142
8	Lê Thị Bích Loan	Mai lê thảo nhi	26/03/2019	Mai văn nhần	272741528	1,000,000	Lê Thị Bích Loan - 109872558942 - Vietinbank CN Đồng Nai	221291062
9	Trịnh Công Thuận	Trịnh phương trang	21/09/2018	Trần thị ngọc điểm	272006902	1,000,000	Trịnh Công Thuận - 105867091421 - Vietinbank CN Đồng Nai	272673042
10	Huỳnh Ngọc Tựa	Huỳnh ngọc đăng khoa	06/12/2016	Nguyễn thị nhiều	371357088	1,000,000	Huỳnh Ngọc Tựa - 105001508177 - Vietinbank CN Đồng Nai	370975964
11	Phạm Văn Giang	Phạm trương điểm my	17/05/2020	Trương kim lý	271495141	1,000,000	Phạm Văn Giang - 100001581765 - Vietinbank CN Đồng Nai	272629183
12	Nguyễn Đức Quỳnh	Nguyễn hồ bảo ngọc Nguyễn đức quý	13/04/2017 09/07/2018	Hồ thị thúy	276112959	1,000,000 1,000,000	Nguyễn Đức Quỳnh - 100867472225 - Vietinbank CN Đồng Nai	183492048

13	Võ Văn Tùng	Võ chí kiệt	04/02/2016	Trần thị bích	090923642	1.000.000	Võ Văn Tùng - 109006495545 - Vietinbank CN Đồng Nai	290723151
14	Phạm Thanh Sơn	Bùi thanh vân	08/08/2016	Bùi thị kim ngân	272824925	1.000.000	Phạm Thanh Sơn - 102870653928 - Vietinbank CN Đồng Nai	334720022
		Bùi thanh duy	12/08/2018			1.000.000		
IV. Tổng cộng						75.000.000		

ĐỒNG

Tổng số tiền hỗ trợ: 75.000.000 đồng
(Bảy mươi lăm triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BAO BÌ NAM VIỆT TẠI ĐỒNG NAI

(Đính kèm theo Quyết định số 3418 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	Nguyễn Thị Mộng Nghi	LT-BTP	Không xác định thời hạn	8722129485	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Mộng Nghi - 721000624771 - Vietcombank	341526087
2	Đặng Thị Dèo	LT-BTP	Xác định thời hạn 6 tháng	8924259782	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Đặng Thị Dèo - 1021215953 - Vietcombank	351671311
3	Nguyễn Thị Buông Tâm	LT-DLS	Xác định thời hạn 1 năm	8021780813	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Buông Tâm - 1016424546 - Vietcombank	301554146
4	Hồ Duy Thanh	LT-KHO	Xác định thời hạn 1 năm	4705017516	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Hồ Duy Thanh - 1016425480 - Vietcombank	271608626
5	Nguyễn Phương Duy	LT-TV-BTD	Xác định thời hạn 1 năm	7525477955	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Nguyễn Phương Duy - 1013943582 - Vietcombank	272850858
6	Nguyễn Ngọc Hiệp	LT-TV-BTD	Không xác định thời hạn	7516183981	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Nguyễn Ngọc Hiệp - 721000606005 - Vietcombank	272657182
7	Bùi Tông Mạnh	LT-TV-BTD	Xác định thời hạn 1 năm	7511171203	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Bùi Tông Mạnh - 1015667547 - Vietcombank	276014830
8	Nguyễn Công Mẫn	LT-TV-BTD	Xác định thời hạn 1 năm	7525518685	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Nguyễn Công Mẫn - 1016879816 - Vietcombank	272985621
9	Dương Trường Hải	LT-TV-BTD	Xác định thời hạn 6 tháng	7525258397	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	CN CTY TNHH SX BB NAM VIỆT TẠI ĐN - 721000008686 - Vietcombank	272590330

10	Trịnh Văn Chương	LT-TV-TĐ	Không xác định thời hạn	7525492287	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Trịnh Văn Chương - 721000617369 - Vietcombank	271909286
11	Nguyễn Thị Thúy Huyền	LT-TVU	Xác định thời hạn 1 năm	7512182858	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Nguyễn Thị Thúy Huyền - 1013943680 - Vietcombank	272213146
12	Võ Văn Hiếu	LT-HC	Không xác định thời hạn	7512194083	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Võ Văn Hiếu - 721000606438 - Vietcombank	272071356
13	Nguyễn Văn Quý	LT-TV-BTĐ	Xác định thời hạn 1 năm	6422714632	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	CN CTY TNHH SX BB NAM VIỆT TẠI ĐN - 721000008686 - Vietcombank	230862684
14	Phạm Văn Diệp	LT-BTP	Không xác định thời hạn	7511068516	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Phạm Văn Diệp - 721000614650 - Vietcombank	272133486
15	Nguyễn Hoàng	LT-BTP	Xác định thời hạn 3 năm	4704042001	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Nguyễn Hoàng - 721000656404 - Vietcombank	271641657
16	Nguyễn Hoàng Trà My	LT-BTP	Xác định thời hạn 1 năm	7525229656	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Nguyễn Hoàng Trà My - 1018350004 - Vietcombank	272964667
17	Nguyễn Thành Long	LT-TV-TĐ	Xác định thời hạn 6 tháng	7516027002	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	CN CTY TNHH SX BB NAM VIỆT TẠI ĐN - 721000008686 - Vietcombank	272476664
18	Hoàng Văn Kiều	LT-TV-TĐ	Xác định thời hạn 6 tháng	7511025392	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	CN CTY TNHH SX BB NAM VIỆT TẠI ĐN - 721000008686 - Vietcombank	272230170
19	Phạm Thị Quý	LT-BTP	Xác định thời hạn 1 năm	7525315009	15/7/2021	03/9/2021	1,000,000	Phạm Thị Quý - 1016881380 - Vietcombank	271194098

II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Thị Mộng Nghi	Nguyễn Trần Hải Đăng	28/11/2016	Nguyễn Văn Giàu	341385380	1,000,000	Nguyễn Thị Mộng Nghi - 721000624771 - Vietcombank	341526087
2	Đặng Thị Dẻo	Lê Thị Kiều Anh	03/07/2016	Nguyễn Phước Hòn	351525889	1,000,000	Đặng Thị Dẻo - 1021215953 - Vietcombank	351671311



3	Nguyễn Thị Buồng Tâm	Huỳnh Ngọc Tường Lam	14/07/2017	Huỳnh Ngọc Thạch	341819162	1.000.000	Nguyễn Thị Buồng Tâm - 1016424546 - Vietcombank	301554146
4	Hồ Duy Thanh	Hồ Thanh Duy	01/02/2017	Nguyễn Thị Kim Tiên	272825488	1.000.000	Hồ Duy Thanh - 1016425480 - Vietcombank	271608626
5	Nguyễn Ngọc Hiệp	Nguyễn Ngọc Hóa	17/05/2021	Đào Thị Thanh Thủy	272608429	1.000.000	Nguyễn Ngọc Hiệp - 721000606005 - Vietcombank	272657182
6	Bùi Tông Mạnh	Bùi Dương Mỹ Ý	20/12/2017	Dương Thị Thu Lan	271834279	1.000.000	Bùi Tông Mạnh - 1015667547 - Vietcombank	276014830
7	Trịnh Văn Chương	Trịnh An Bình	27/01/2019	Nguyễn Thị Kim Loan	272132987	1.000.000	Trịnh Văn Chương - 721000617369 - Vietcombank	271909286
8	Nguyễn Văn Quý	Nguyễn Mạnh Hùng	08/10/2017	Bùi Thị Hiền	230944739	1.000.000	CN CTY TNHH SX BB NAM VIỆT TẠI DN - 721000008686 - Vietcombank	230862684
9	Phạm Văn Diệp	Phạm Ngọc Thùy Trúc	06/06/2016	Bùi Thị Thủy	075193000919	1.000.000	Phạm Văn Diệp - 721000614650 - Vietcombank	272133486
10	Hoàng Văn Kiều	Hoàng Hà Như Ý	07/11/2019	Hà Thị Mỹ Kiều	272796393	1.000.000	CN CTY TNHH SX BB NAM VIỆT TẠI DN - 721000008686 - Vietcombank	272230170
III. Tổng cộng						29.000.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 29.000.000 đồng
(Hai mươi chín triệu đồng chẵn)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA
CÔNG TY TNHH STELLA LEATHER GOODS (HỒ CHÍ MINH)

(Đính kèm theo Quyết định số 2418 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân	
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc										
1	NGÔ THỊ LAN HƯƠNG	SÀN XUẤT	Không xác định thời hạn	7508173415	07/8/2021	31/08/2021	1.000.000		271834552	
II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai										
TT	Họ và tên			Số tiền hỗ trợ			Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động			Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	NGÔ THỊ LAN HƯƠNG			1.000.000						271834552
III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi										
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động		Số CMND/thẻ căn cước công dân	
1	NGÔ THỊ LAN HƯƠNG	GIÁP LÊ ĐĂNG KHOA	28/12/2018	GIÁP XUÂN THÁI	272084486	1.000.000			271834552	
IV. Tổng cộng										

Tổng số tiền hỗ trợ: 3.000.000 đồng
(Ba triệu đồng chẵn)



TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng